

XU HƯỚNG TĂNG NGẮN HẠN VẪN CHƯA THAY ĐỔI!

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

TTCK thế giới

Thị trường chứng khoán toàn cầu đồng loạt tăng điểm bất chấp triển vọng lãi suất ở các nền kinh tế lớn sẽ duy trì ở mức cao hơn trong thời gian dài hơn dự kiến. Khép lại một tuần bận rộn, các ngân hàng trung ương của ba khối kinh tế lớn nhất thế giới đã đưa ra những kết luận hoàn toàn khác nhau: khu vực đồng euro tăng lãi suất, Mỹ tạm dừng tăng lãi suất và Trung Quốc cắt giảm lãi suất, bên cạnh đó Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) duy trì lãi suất ở mức siêu thấp.

TTCK trong nước

Thị trường trong nước điều chỉnh 3 phiên liên tiếp nhưng vẫn hoàn tất 1 tuần tăng điểm, chỉ số Vn-index có thêm 7,69 điểm, tương đương tăng 0,69% và chốt tuần ở mức 1.115,22 điểm. Tuần vừa qua cũng là tuần tăng thứ 3 liên tiếp trong chuỗi tăng 5/6 tuần gần đây, qua đó đưa thị trường quay lại mức cao nhất kể từ đầu năm. Thanh khoản toàn thị trường vẫn được duy trì ở mức cao, gấp đôi so với cuối quý 1. Tín hiệu tích cực cũng đến từ khối ngoại khi họ quay trở lại mua ròng trong tuần các quỹ ETF ngoại cơ cấu danh mục, dòng tiền qua các kênh ETF tiếp tục ghi nhận tuần vào ròng thứ 2 liên tiếp.

Cho tuần tới: Hiện chỉ số Vn-Index vẫn nằm trên các ngưỡng trung bình: MA20, MA50, MA100, MA200, ... xu hướng tăng ngắn hạn vẫn chưa thay đổi chừng nào chỉ số này vẫn nằm trên ngưỡng 1,092 điểm. Chiến lược giao dịch vẫn là nên chốt lời nhóm cổ phiếu đầu cơ, tích lũy dần cổ phiếu cơ bản (chú ý những cổ phiếu đã vượt đỉnh kể từ đầu năm). Với mức thanh khoản quý 2 đang cao hơn 40% so với quý 1, nhóm cổ phiếu chứng khoán đang có lợi thế nhất, bên cạnh đó là các cổ phiếu cơ bản đang tích lũy tốt, được dự báo có kết quả thu nhập khả quan quý 2 sắp tới.

Cơ hội đầu tư ngắn hạn

Chúng tôi giữ nguyên quan điểm đối với cổ phiếu thuộc nhóm chứng khoán và công nghệ. Nhà đầu tư có thể tham khảo vùng mua đối với các mã trong danh mục.

Cổ phiếu	Vùng mua	Giá mục tiêu	Stoploss
VCI	34.3 – 35.3	38.5	33.2
FPT	83 – 84.6	92.3	80.2

Cơ hội đầu tư dài hạn

Chiến lược đầu tư – Lợi thế cạnh tranh

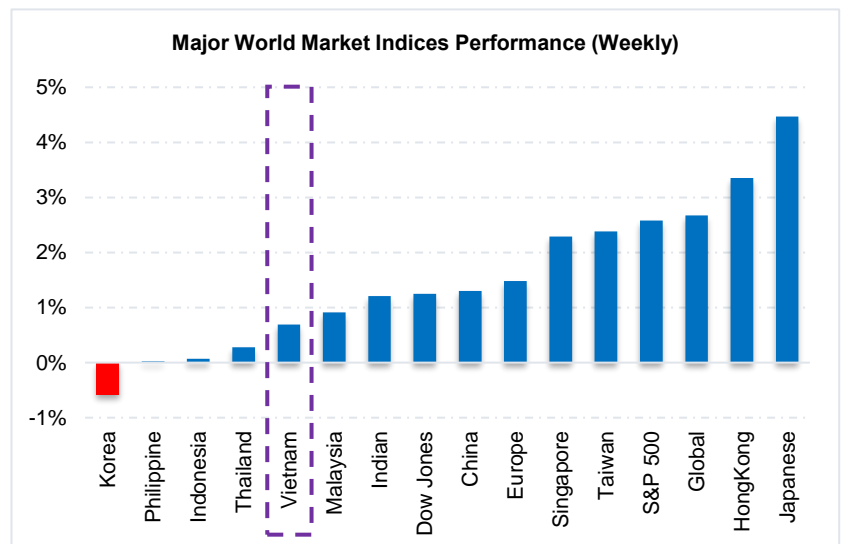
Chiến lược đầu tư – Hang tránh bão

Chiến lược đầu tư – BIS (Tài chính)

Chiến lược đầu tư – BSS (Ngân hàng, chứng khoán, thép)

HIỆU SUẤT SINH LỜI

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	684.89	2.67%	4.41%	13.13%	17.17%
Dow Jones	34,299.12	1.25%	2.28%	3.47%	14.77%
S&P 500	4,409.59	2.58%	5.04%	14.85%	19.99%
Europe	466.80	1.48%	0.22%	9.86%	15.76%
Japanese	33,706.08	4.47%	10.24%	29.17%	29.82%
Korea	2,625.79	-0.58%	4.39%	17.41%	7.57%
China	3,273.33	1.30%	-0.73%	5.96%	-1.31%
HongKong	20,040.37	3.35%	1.59%	1.31%	-4.91%
Taiwan	17,288.91	2.38%	7.37%	22.29%	10.53%
Indian	63,384.58	1.21%	3.18%	4.18%	23.41%
Singapore	3,260.03	2.29%	2.43%	0.27%	5.23%
Malaysia	1,388.61	0.91%	-2.76%	-7.15%	-4.68%
Indonesia	6,698.55	0.07%	0.53%	-2.22%	-3.44%
Thailand	1,559.39	0.28%	2.14%	-6.55%	0.00%
Philippine	6,508.34	0.02%	-1.81%	-0.88%	2.79%
Vietnam	1,115.22	0.69%	4.39%	10.74%	-8.39%
Brent Oil	76.26	1.97%	0.53%	-11.23%	-32.58%
Crude Oil WTI	71.44	1.81%	-0.58%	-11.22%	-34.79%
Gold	1,970.45	-0.34%	0.71%	7.90%	7.05%
S&P 500 VIX	13.54	-2.10%	-15.64%	-37.52%	-56.50%
Dollar Index	101.86	-1.62%	-1.55%	-1.37%	-2.23%
U.S. 10Y	3.77	0.63%	3.17%	-2.88%	16.58%
U.S. 2Y	4.72	2.71%	10.79%	6.60%	48.89%



Dữ liệu cập nhật ngày 16/06/2023

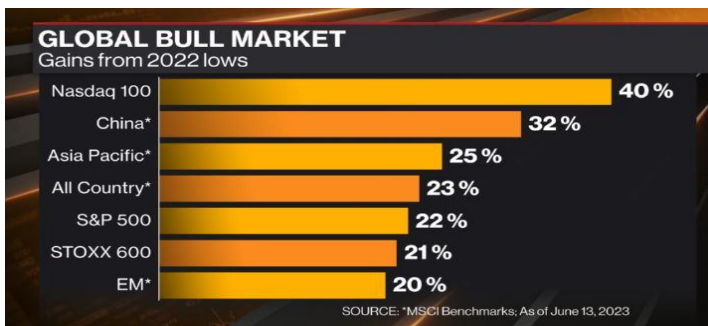
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Thị trường chứng khoán toàn cầu đồng loạt tăng điểm bất chấp triển vọng lãi suất ở các nền kinh tế lớn sẽ duy trì ở mức cao hơn trong thời gian dài hơn dự kiến. Khép lại một tuần bận rộn, các ngân hàng trung ương của ba khối kinh tế lớn nhất thế giới đã đưa ra những kết luận hoàn toàn khác nhau: khu vực đồng euro tăng lãi suất, Mỹ tạm dừng tăng lãi suất và Trung Quốc cắt giảm lãi suất, bên cạnh đó Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) duy trì lãi suất ở mức siêu thấp.

Chứng khoán Mỹ: Chỉ số S&P 500 tăng 2,58%, đánh dấu tuần tăng mạnh nhất kể từ tháng 3. Đến nay, chỉ số đã tăng 5 tuần liên tiếp, chuỗi tuần tăng dài nhất kể từ tháng 11/2021. Hiện tại, S&P 500 đã tăng hơn 26% kể từ mức đáy thiết lập vào tháng 11 năm ngoái. Chỉ số Nasdaq tăng 3,25% trong tuần này, mạnh nhất kể từ tháng 3, và đã tăng 8 tuần không nghỉ - chuỗi tuần tăng dài nhất của chỉ số kể từ năm 2019. Trong khi đó, Dow Jones tăng gần 1,3% trong tuần này, đánh dấu tuần tăng thứ ba liên tục. Tuần này, Fed đã có động thái chính sách tiền tệ đúng như mong đợi của giới đầu tư: giữ nguyên lãi suất sau 10 lần tăng liên tiếp. Fed phát tín hiệu sẽ tăng lãi suất thêm 2 lần nữa trong năm nay, nhưng nhiều nhà giao dịch và chuyên gia kinh tế ở Phố Wall tin rằng Fed có thể sắp hoàn tất chu kỳ thắt chặt chính sách tiền tệ này. Kỳ vọng đó được củng cố khi trong tuần này, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5 của Mỹ cho thấy mức tăng thấp nhất trong 2 năm. Ngày thứ Sáu mang đến nhiều tin tốt về lạm phát và kinh tế Mỹ. Kỳ vọng lạm phát của người tiêu dùng đã giảm trong tháng 6, với mức dự báo về áp lực giá cả trong 1 năm tới giảm xuống còn 3,3% từ 4,2% đưa ra trong cuộc khảo sát hồi tháng 5. Ngoài ra, chỉ số niềm tin tiêu dùng từ cuộc khảo sát của Đại học Michigan là 63,9 điểm, cao hơn dự báo 60,2 điểm mà các chuyên gia kinh tế đưa ra trong cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones.

Chứng khoán Châu Âu: Lạm phát ở châu Âu dai dẳng, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã tăng lãi suất 0,25 điểm phần trăm lên mức 3,5%, mức cao nhất 22 năm và phát tín hiệu sẽ tiếp tục nâng trong cuộc họp tháng 7 kèm theo cảnh báo rằng sẽ mất nhiều thời gian để khống chế lạm phát. Động thái tăng lãi suất mới nhất của ECB trái ngược với quyết định tạm dừng tăng lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) một ngày trước đó, mặc dù cả hai ngân hàng trung ương đều dự kiến sẽ có những đợt tăng lãi suất nữa. Trong tháng 6 này, các ngân hàng trung ương của Australia và Canada cũng đã nói lại chính sách thắt chặt sau một thời gian tạm dừng tăng lãi suất. Tiêu dùng giảm tốc và lạm phát dai dẳng đã dẫn tới hai quý tăng trưởng âm liên tiếp của nền kinh tế sử dụng đồng Euro (Eurozone). Điều này có nghĩa là châu Âu đã rơi vào một cuộc suy thoái kinh tế vào đầu năm nay, và tăng trưởng cả năm được dự báo sẽ ẽo uột. Tuy vậy, chỉ số Stoxx 600, đại diện cho cổ phiếu của 600 công ty có vốn hóa lớn, vừa và nhỏ tiêu biểu ở 17 nước châu Âu đã tăng 9,8% kể từ đầu năm và 15,76% trong vòng 1 năm qua. Đáng chú ý là chỉ số DAX của thị trường chứng khoán Đức, nền kinh tế lớn nhất Châu Âu hiện đang ở mức cao nhất mọi thời đại, tăng 17,5% kể từ đầu năm và vọt 24,6% trong vòng 1 năm qua.

Chứng khoán Châu Á: Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) đã khiến phần lớn giới chuyên gia kinh tế và nhà đầu tư bất ngờ khi cắt giảm lãi suất chính sách ngắn hạn - động thái được xem như dấu hiệu cho thấy Bắc Kinh đang ngày càng lo lắng về tình trạng suy yếu của tăng trưởng và gấp rút hành động để thúc đẩy sự phục hồi kinh tế. Chứng khoán Trung Quốc đã tăng trong tháng này, đặc biệt là ở Hồng Kông. Chỉ số Hang Seng của thị trường Hồng Kông tăng 3,35% trong tuần vừa qua và hồi 11,64% kể từ đầu tháng 6 sau nhịp giảm hơn 20,3% từ mức đỉnh cuối tháng 1. Chỉ số Shanghai của thị trường Trung Quốc đại lục cũng tăng 1,3% ở tuần vừa qua trong chuỗi hồi phục 3 tuần liên tiếp. Trong khi đó, chứng khoán Nhật Bản (Nikkei 225) vẫn đang ở mức cao nhất 33 năm sau chuỗi tăng 10 tuần liên tiếp và chỉ số này cũng đang ở nhịp tăng một mạch 6 tháng liền, chỉ còn cách mức cao kỷ lục tháng 12/1989 hơn 13%. Hôm thứ Sáu (16/6), Thống đốc Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) Kazuo Ueda cho biết, sẽ xem xét kỹ lưỡng các ưu nhược điểm của các công cụ chính sách tiền tệ phi truyền thống được triển khai trong cuộc chiến giảm phát kéo dài 25 năm. Trong cuộc họp chính sách diễn ra trong tuần này, BOJ đã giữ nguyên chương trình kiểm soát đường cong lãi suất và lãi suất âm và duy trì quan điểm rằng lạm phát sẽ chậm lại trong những tháng tới.



Chiến lược giao dịch tuần

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Thị trường trong nước điều chỉnh 3 phiên liên tiếp nhưng vẫn hoàn tất 1 tuần tăng điểm, chỉ số Vn-index có thêm 7,69 điểm, tương đương tăng 0,69% và chốt tuần ở mức 1.115,22 điểm. Tuần vừa qua cũng là tuần tăng thứ 3 liên tiếp trong chuỗi tăng 5/6 tuần gần đây, qua đó đưa thị trường quay lại mức cao nhất kể từ đầu năm. Thanh khoản toàn thị trường vẫn được duy trì ở mức cao, gấp đôi so với cuối quý 1. Tín hiệu tích cực cũng đến từ khối ngoại khi họ quay trở lại mua ròng trong tuần các quỹ ETF ngoại cơ cấu danh mục, dòng tiền qua các kênh ETF tiếp tục ghi nhận tuần vào ròng thứ 2 liên tiếp.

Diễn biến: Dòng tiền dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu bluechips và cơ bản trong tuần vừa qua, trong khi chốt lời ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ. Chỉ số Vn30 tăng 0,75%, ghi nhận tuần tăng thứ 3 liên tiếp trong chuỗi tăng 5/6 tuần gần đây, nhóm midcap và smallcap điều chỉnh giảm lần lượt 0,07% và 0,33%, cắt mạch tăng 3 tuần liên tiếp. Tuy vậy, nhóm midcap và smallcap vẫn đang ở mức cao nhất kể từ đầu tháng 10/2022, trong khi nhóm Vn30 vẫn đang loay hoay vượt đỉnh kể từ đầu năm.

Thanh khoản toàn thị trường bình quân đạt 20.000 tỷ đồng, giảm 5,9% so với tuần trước, tuy vậy đây vẫn là mức thanh khoản cao kể từ đầu năm, gấp đôi so với 2 tuần cuối tháng 4. Trong đó, thanh khoản khớp lệnh cũng sụt 7,9% còn 17.877 tỷ đồng. Thanh khoản toàn thị trường đang ở tháng tăng thứ 3 liên tiếp, từ mức thấp nhất hồi tháng 3 chỉ ở mức 10.500 tỷ đồng đã tăng lên mức 20.300 tỷ đồng kể từ đầu tháng 6. Cũng theo thống kê, thanh khoản bình quân quý 2 đang cao hơn 40% so với mức bình quân ở quý 1.

Khối ngoại quay lại mua ròng 1.723 tỷ đồng trong tuần các quỹ ETF ngoại cơ cấu danh mục. Lũy kế từ đầu năm, khối ngoại đang mua ròng 3.128 tỷ đồng, kể từ đầu tháng 6 khối ngoại đã quay trở lại mua ròng 789 tỷ đồng trên toàn thị trường, cắt mạch 2 tháng bán ròng liên tiếp trước đó. Các quỹ ETF đã vào ròng hơn 10 triệu USD ở 2 tuần vừa qua, cắt mạch rút ròng 9 tuần liên tiếp, lũy kế từ đầu năm các quỹ ETF đã giải ngân 152 triệu USD (~ 3.543 tỷ đồng).

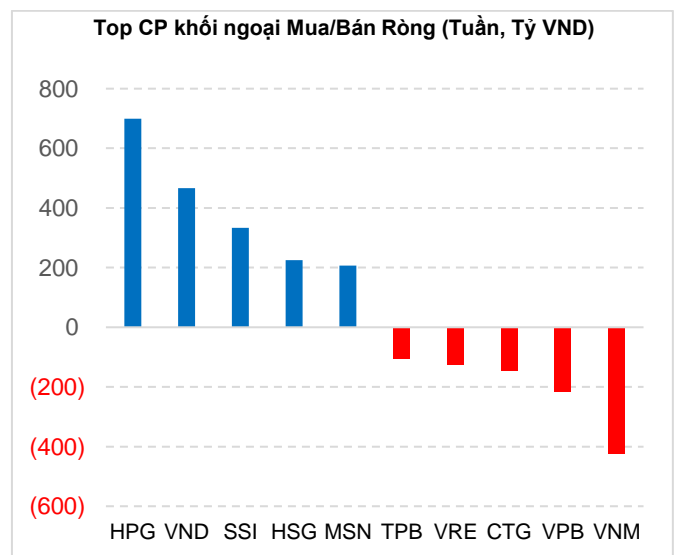
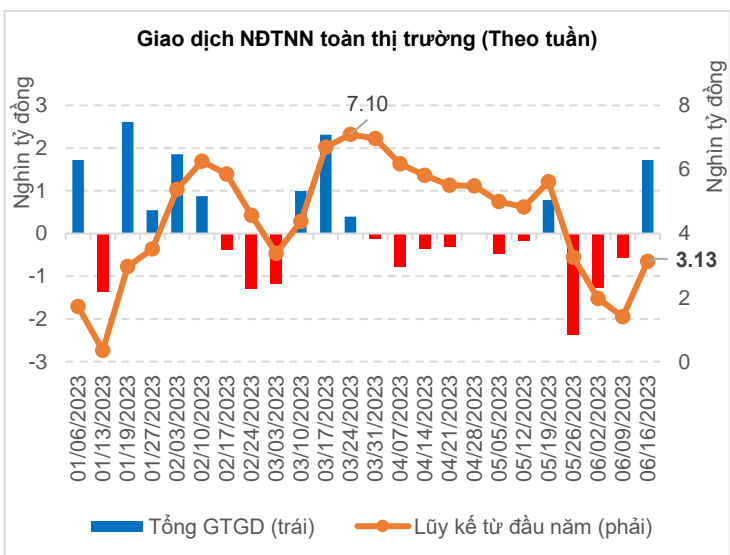
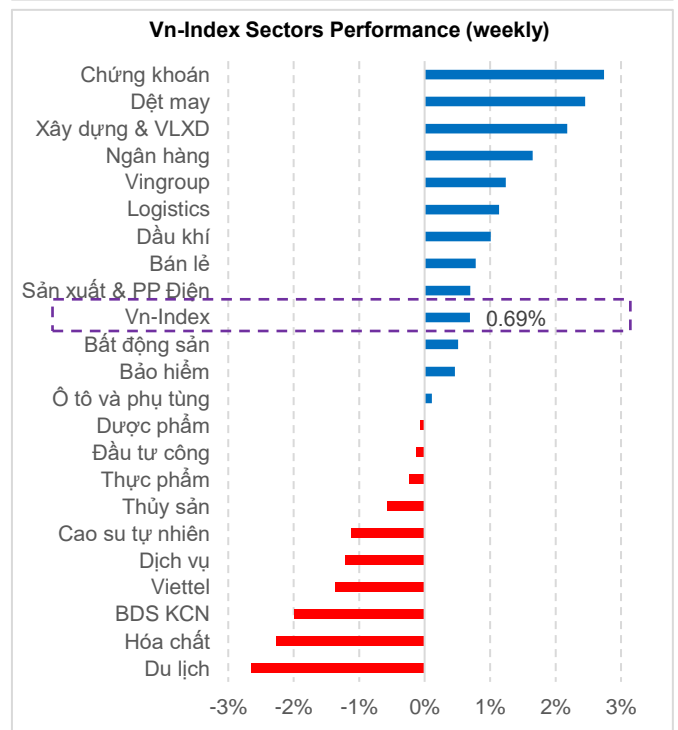
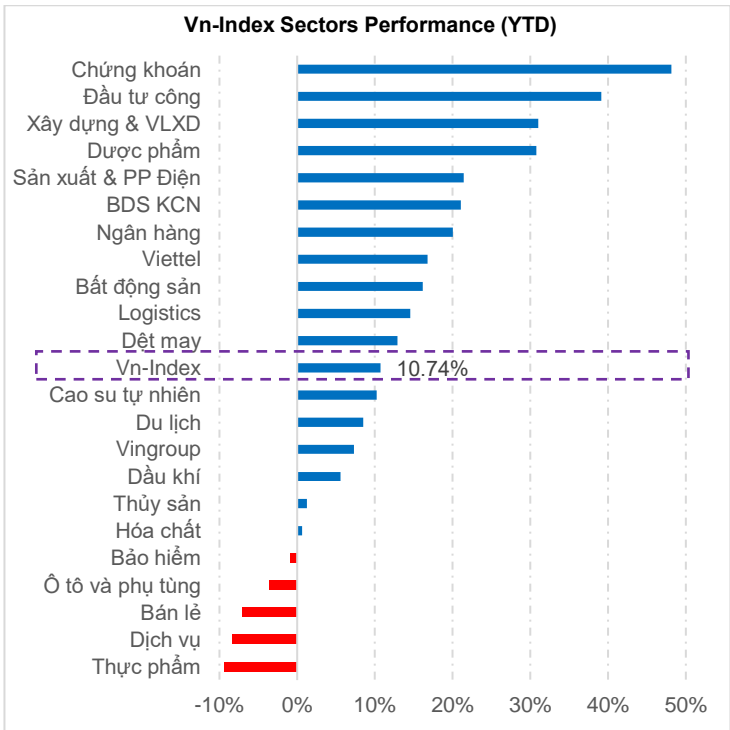
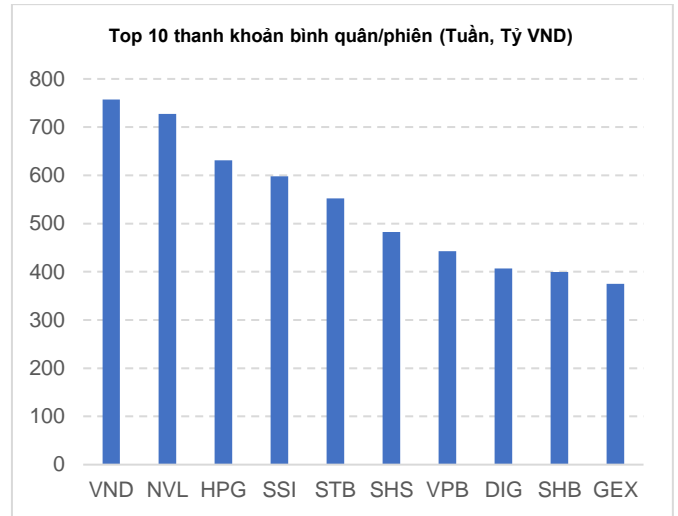
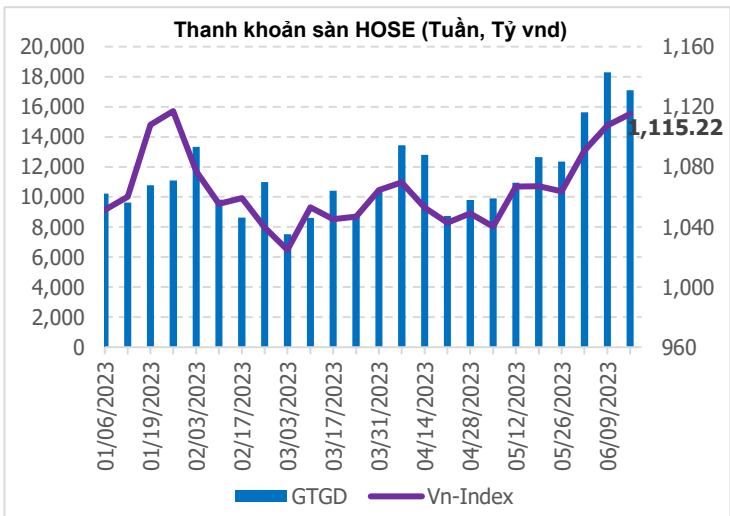
Quan điểm thị trường tuần tới: Nền kinh tế toàn cầu đang không đồng bộ, các NHTW đã đưa ra những kết luận khác nhau trong tuần vừa qua: một số nước vẫn phải tăng lãi suất vì lạm phát cao, một số nước có thể đã đi đến cuối chu kỳ tăng lãi suất hoặc duy trì ở mức siêu thấp như Nhật Bản và có những nước đã cắt giảm lãi suất như Việt Nam, Trung Quốc, ... nhưng bất kể ở kịch bản nào, thị trường chứng khoán lại đang đi cùng một hướng, đó là quay lại các mức đỉnh cao trước đó. Bất chấp tín hiệu điều hòa từ ECB, chỉ số DAX của chứng khoán Đức đang ở mức cao mọi thời đại, chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản cũng đang ở mức cao nhất 33 năm và chỉ còn cách đỉnh mọi thời đại 13%. Chỉ số S&P 500 hiện chỉ thấp hơn 8% mức cao nhất mọi thời đại của nó, ... Trở lại với thị trường trong nước, thông tin giảm lãi suất lần thứ 4 đã không giúp thị trường “dứt điểm” mức đỉnh cao kể từ đầu năm có thể khiến nhà đầu tư lo ngại về kịch bản đã xảy ra ở các lần hạ lãi suất gần đây (chỉ tăng ngay phiên thông tin được công bố và suy giảm sau đó). Về mặt kỹ thuật, chỉ số Vn-index đã tăng 27,6% kể từ mức thấp nhất 52 tuần và ở thị trường giá lên (Bull market), việc chỉ số này đang ở vùng đỉnh kể từ đầu năm nên các nhịp điều chỉnh là bình thường trong xu hướng lên. Hiện chỉ số này vẫn nằm trên các ngưỡng trung bình: MA20, MA50, MA100, MA200, ... xu hướng tăng ngắn hạn vẫn chưa thay đổi chừng nào chỉ số này vẫn nằm trên ngưỡng 1,092 điểm, trong khi kịch bản vượt đỉnh để hướng đến vùng 1.150 điểm vẫn còn nguyên vẹn. So với các lần giảm lãi suất trước đây, thời điểm hiện tại thanh khoản thị trường đã tăng gấp đôi so với lần giảm thứ nhất và tăng 37,5% so với hồi cuối tháng 5 cho thấy thanh khoản thị trường ngày càng được củng cố cũng như kênh chứng khoán đang tạo sự hấp dẫn thu hút dòng tiền trở lại, có nghĩa là đã có dòng tiền mới chảy vào thị trường khi lãi suất giảm, đây đang là yếu tố then chốt giúp thị trường đi lên chừng nào dòng tiền đạt đỉnh. Chiến lược cho tuần tới vẫn là nên chốt lời nhóm cổ phiếu đầu cơ, tích lũy dần cổ phiếu cơ bản (chú ý những cổ phiếu đã vượt đỉnh kể từ đầu năm). Với mức thanh khoản quý 2 đang cao hơn 40% so với quý 1, nhóm cổ phiếu chứng khoán đang có lợi thế nhất, bên cạnh đó là các cổ phiếu cơ bản đang tích lũy tốt, được dự báo có kết quả thu nhập khả quan quý 2 sắp tới.

Dự báo kịch bản thị trường tuần 19/06/2023 – 23/06/2023

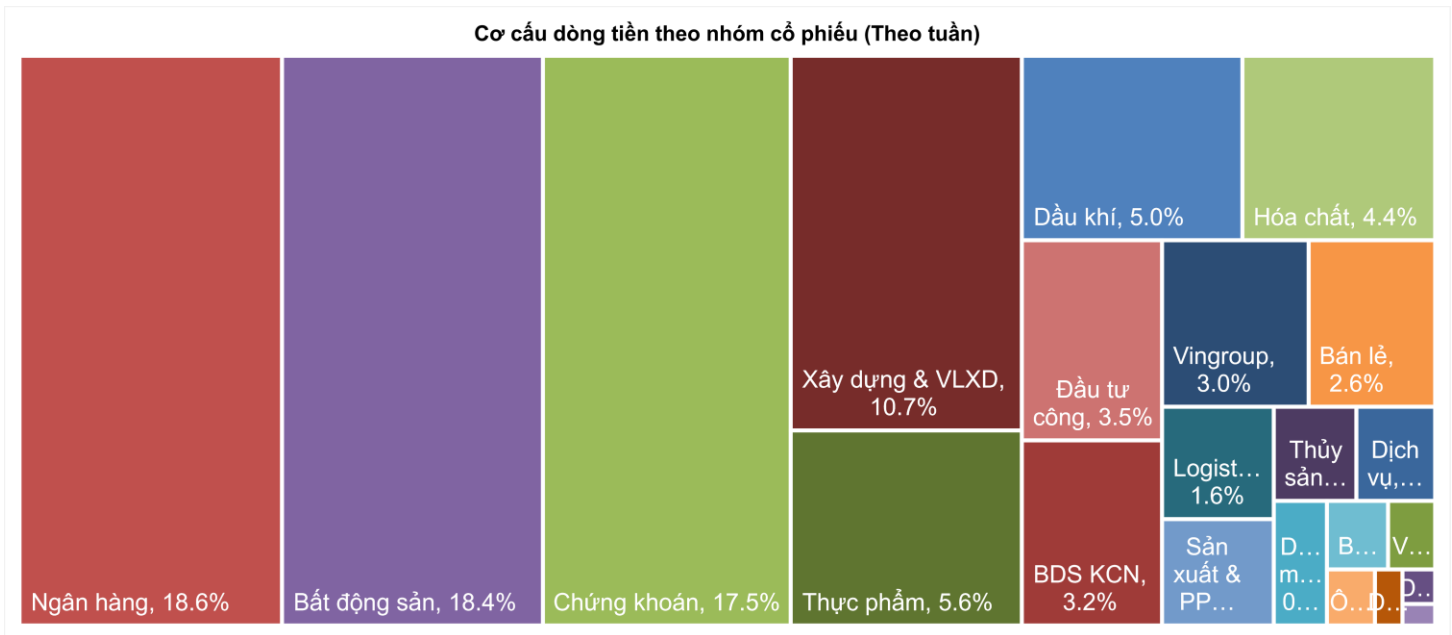
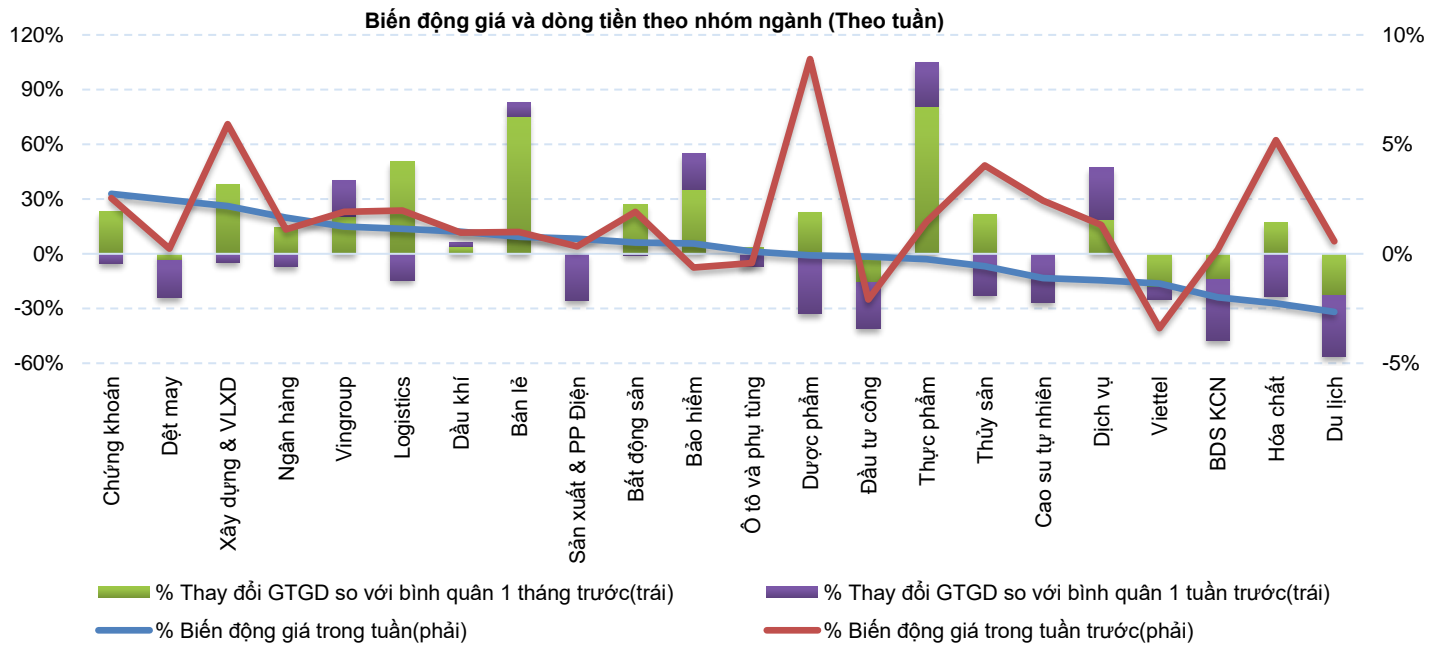
	Tích cực	Cơ bản	Thận trọng
Xác suất	20%	70%	10%
VN-Index (Điểm)	1.124 – 1.130	1.100 – 1.124	1.097 – 1.100
P/E Trailing (lần)	13,79 – 13,86	13,49 – 13,79	13,46 – 13,49



Chiến lược giao dịch tuần



Chiến lược giao dịch tuần

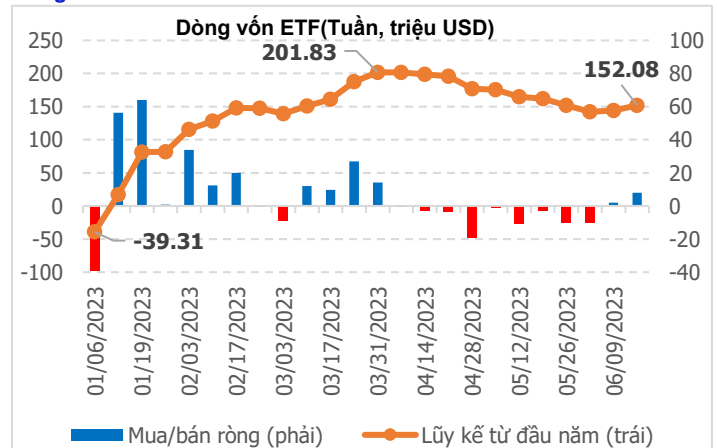


Dòng vốn đầu tư quốc tế

Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD
Equity						
▼ Asia (11)						
China	31MAR2023			-8,437.3	+48,188.6	+48,188.6
India	14JUN2023	+226.3	+421.3	+1,126.4	+8,057.6	+5,575.1
Indonesia	15JUN2023	-17.6	-117.0	-130.9	+806.7	+1,252.1
Japan	09JUN2023	+9,504.3	+13,870.4	+34,505.4	+45,543.8	
Malaysia	15JUN2023	-12.2	-36.1	-157.4	-372.7	-795.6
Philippines	16JUN2023	+108.6	+99.5	+86.6	+40.2	-478.1
S. Korea	16JUN2023	+394.6	+242.5	+620.6	+4,351.0	+9,820.6
Sri Lanka	15JUN2023	-.4	-2.4	-3.9	-1.8	-1.0
Taiwan	16JUN2023	+126.9	+2,122.4	+2,613.1	+5,265.3	+13,235.5
Thailand	15JUN2023	-46.6	-49.7	-120.8	-1,318.8	-2,964.4
Vietnam	15JUN2023	+20.0	+46.9	+18.1	-209.2	+9.5

Nguồn: Bloomberg

Dòng vốn ETF



Nguồn: Bloomberg.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – LỢI THẾ CẠNH TRANH

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn.
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

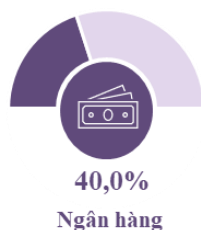
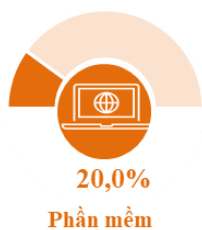
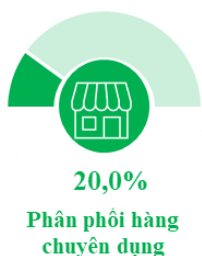
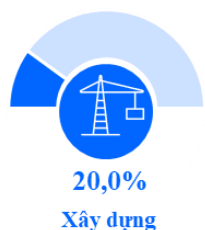
Hiệu suất đầu tư (đến ngày 16/06/2023):

Danh mục	1,2%	12,0%	9,7%	179,6%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	0,7%	5,2%	6,8%	32,2%

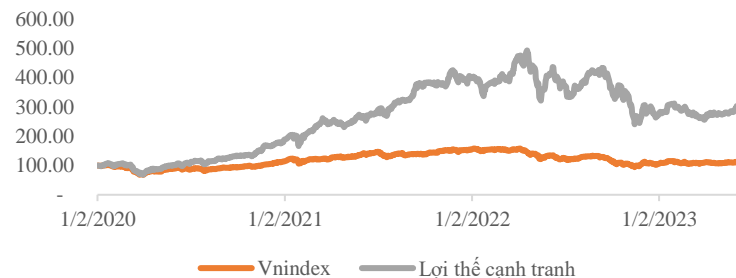
Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	EPS	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	Cổ tức tiền mặt	KLGD 6T	P/E	P/B
CTR	33,2%	3.941	27,1%	8,7%	11%	1.000	518.175	13,6x	4,1x
DGW	72,9%	5.279	29,4%	9,9%	36%	1.000	877.777	11,2x	4,3x
FPT	13,7%	4.799	20,6%	9,5%	33%	1.000	2.228.554	15,4x	4,1x
MBB	44,0%	3.876	21,9%	2,2%	-	0	10.762.209	4,6x	1,1x
VCB	27,6%	5.582	23,2%	1,6%	-	0	1.189.441	13,2x	2,7x

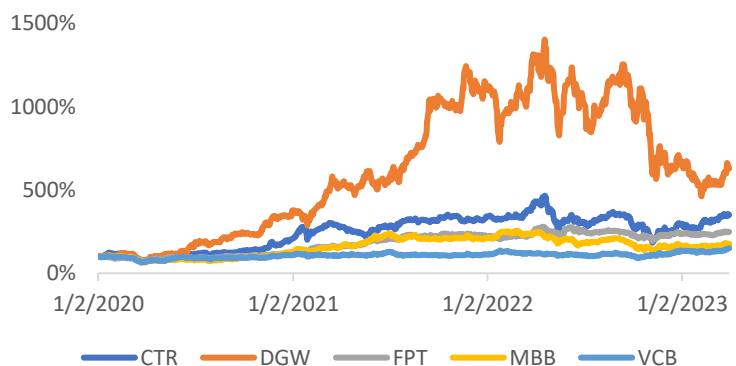
Cơ cấu DM theo ngành



Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
CTR	10	10	20	20	20
DGW	10	15	20	30	40
FPT	10	15	20	20	20
MBB	30	25	20	15	10
VCB	35	35	20	15	10
	310	357	404	240	263

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HANG TRÁNH BẢO

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận an toàn & ổn định trước rủi ro thị trường.
- Chiến lược đầu tư an toàn trước biến động từ thị trường.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp trong nhóm phòng thủ (bảo hiểm, điện, nước, tiêu dùng thiết yếu), có lịch sử chi trả cổ tức cao và đều, đi kèm với rủi ro biến động giá thấp.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 16/06/2023):

Danh mục	0,5%	0,6%	-10,5%	56,2%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	0,7%	5,2%	6,8%	32,2%

Cấu thành danh mục

Mã CK	Cổ tức tiền mặt	EPS	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	KLGD 6T	P/E	P/B
BWE	1.200	4.246	35,3%	17%	6,5%	41%	267.050	10,4x	2,0x
GAS	3.000	7.058	4,5%	21%	15,7%	11%	789.627	15,6x	3,7x
REE	1.000	7.773	49,6%	16%	9,0%	35%	1.172.083	9,7x	1,8x
VEA	4.493	5.244	35,3%	27%	24,0%	1%	193.594	7,6x	2,3x
VNM	1.500	4.232	-2,9%	34%	23,0%	19%	2.285.375	18,5x	5,3x

Cơ cấu DM theo ngành



20,0%
Nước



20,0%
Phân phối xăng dầu & khí đốt

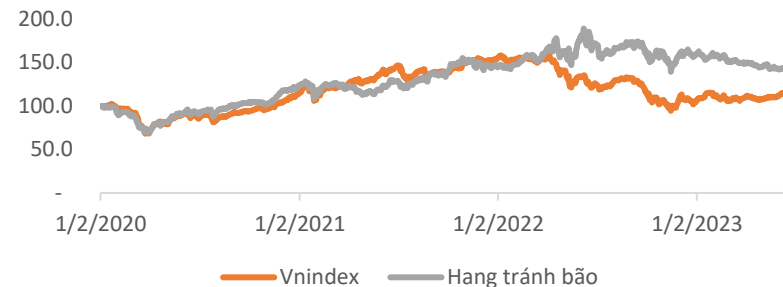


40,0%
Máy công nghiệp

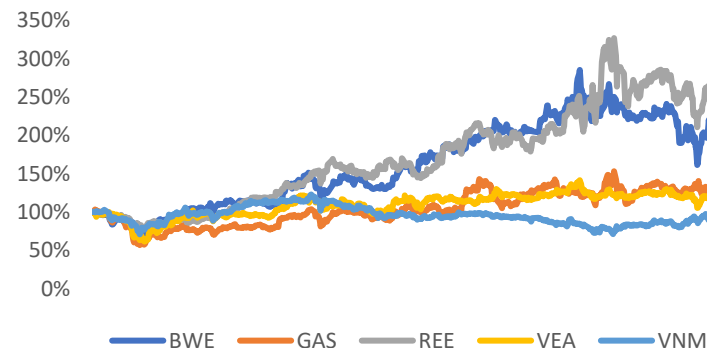


20,0%
Thực phẩm

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BWE	10	20	20	25	30
GAS	15	20	20	20	15
REE	15	15	20	30	35
VEA	25	20	20	20	15
VNM	35	30	20	5	5
	124	134	144	164	173

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BIS (TÀI CHÍNH)

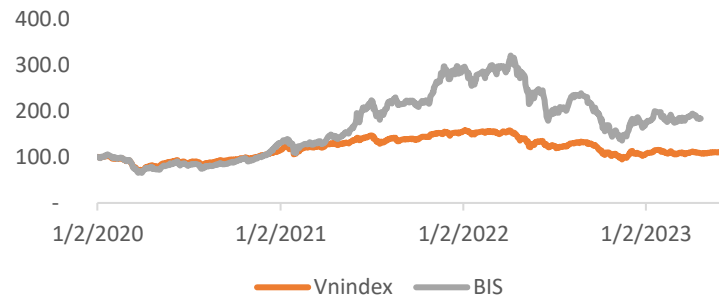
Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm, Chứng khoán) có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 16/06/2023):

Danh mục	1,5%	15,6%	22,1%	161,8%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	0,7%	5,2%	6,8%	32,2%

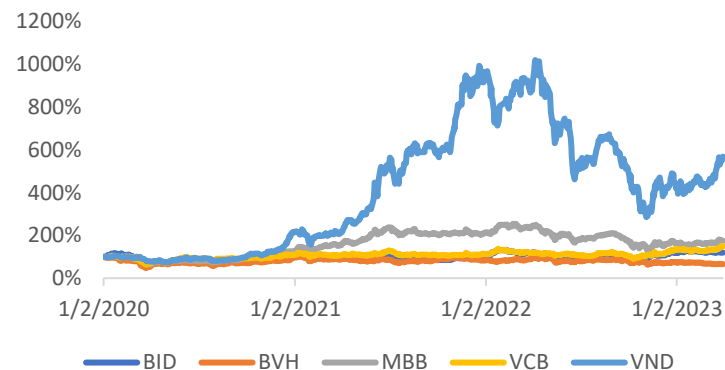
Hiệu quả đầu tư



Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	KLGD 6T	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	1.525.120	1,8x
BVH	3,5%	7,7%	1,1%	0,0%	-	-	-	1.363.746	1,7x
MBB	44,0%	21,9%	2,2%	5,0%	-38,0%	-208,0%	1,0%	10.762.209	1,1x
VCB	27,6%	23,2%	1,6%	3,1%	-34,2%	-402,0%	1,0%	1.189.441	2,7x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	0,0%	-	-	-	19.408.929	1,0x

Biến động giá các mã CP trong DM



Cơ cấu DM theo ngành



60,0%
Ngân hàng



20,0%
Bảo hiểm nhân thọ



20,0%
Môi giới chứng khoán

Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	5	10	20	15	10
BVH	35	30	20	10	10
MBB	15	15	20	30	35
VCB	35	30	20	10	10
VND	10	15	20	35	40
	165	188	216	291	307

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BSS (NGÂN HÀNG – CHỨNG KHOÁN – THÉP)

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực Ngân hàng, Chứng khoán & Thép, có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 16/06/2023):

Danh mục	2,2% 1-week return	15,2% 1-month return	25,2% YTD-return	183,0% 3-year return
VN-Index	0,7%	5,2%	6,8%	32,2%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	P/E	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	11,0x	1,8x
CTG	26,9%	13,9%	0,9%	2,7%	-36,8%	-222,0%	1,0%	7,4x	1,1x
HPG	19,4%	26,0%	12,9%	-	-	-	-	5,0x	0,9x
SSI	17,9%	14,9%	5,0%	-	-	-	-	7,7x	1,1x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	-	-	-	-	5,8x	1,0x

Cơ cấu DM theo ngành



40,0%
Ngân hàng

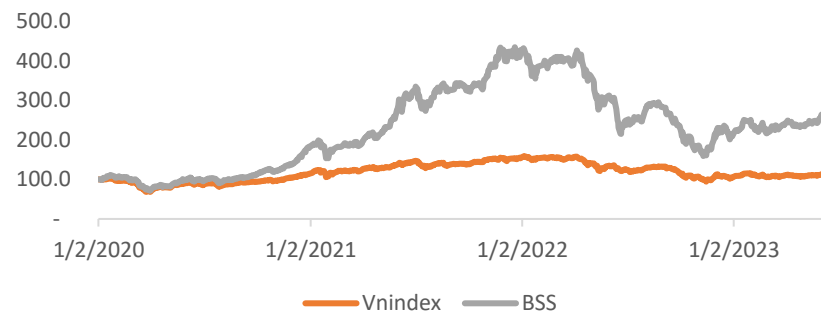


20,0%
Thép và sản phẩm thép

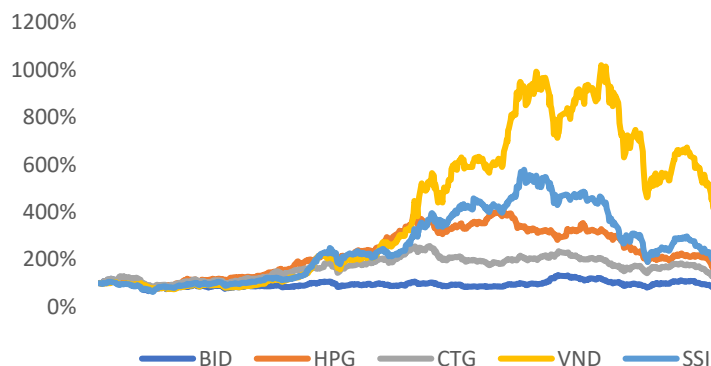


40,0%
Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	30	25	20	10	5
HPG	35	25	20	10	10
CTG	15	25	20	15	10
VND	10	15	20	35	40
SSI	10	10	20	30	35
	221	239	271	342	370

Hiệu quả sinh lời của DM

MBS RESEARCH UPDATES

Mã	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Link báo cáo	Ngày báo cáo
PC1	NẮM GIỮ	VND 33.400	Link	07/06/2023
PET	NẮM GIỮ	VND 29.800	Link	09/06/2023
VIB	MUA	VND 26.800	Link	02/06/2023
VCB	MUA	VND 109.850	Link	24/05/2023
IDC	TRUNG LẬP	VND 36.800	Link	22/05/2023
CTG	NẮM GIỮ	VND 31.800	Link	12/05/2023
DGW	NẮM GIỮ	VND 31.400	Link	11/05/2023
PLX	NẮM GIỮ	VND 40.800	Link	15/05/2023
NLG	NẮM GIỮ	VND 38.000	Link	08/05/2023
FPT	MUA	VND 93.500	Link	05/05/2023
ACB	MUA	VND 29.810	Link	05/05/2023
SZC	NẮM GIỮ	VND 33.000	Link	05/05/2023
QTP	MUA	VND 17.500	Link	05/05/2023
GAS	NẮM GIỮ	VND 106.000	Link	18/04/2023
KDH	NẮM GIỮ	VND 30.300	Link	17/04/2023
STB	MUA	VND 33.200	Link	12/04/2023
PNJ	MUA	VND 91.200	Link	04/04/2023
VPB	MUA	VND 25.450	Link	31/03/2023
HDB	NẮM GIỮ	VND 20.400	Link	22/03/2023
POW	MUA	VND 16.200	Link	20/03/2023
DCM	NẮM GIỮ	VND 24.100	Link	13/03/2023
KSB	MUA	VND 35.400	Link	14/03/2023
REE	MUA	VND 84.000	Link	03/03/2023
EIB	KÉM KHẢ QUAN	VND 20.500	Link	03/02/2023

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.